

Số: 41/2026/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 10644/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 132/BC-BVHXXH ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 373/BC-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2026.
2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khoá VIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, AV, Tm.



CHỦ TỊCH

Lâm Đông



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2026/NQ-HĐND
ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*ghi tắt là Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN*).

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thực hiện chương trình, nhiệm vụ bao gồm:

a) Cơ quan quản lý chương trình, nhiệm vụ; cơ quan quản lý hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước;

b) Các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành chương trình, nhiệm vụ; cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước;

c) Các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

2. Các nội dung và mức chi khác làm căn cứ để lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng

tạo; thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh không quy định cụ thể tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Một số nội dung, mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Chi thù lao cho các chức danh hoặc nhóm chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Đối với nội dung nghiên cứu quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN, định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định thành tháng là 56 triệu đồng/người/tháng; đối với các chức danh quy định tại Điều 8 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN hoặc nhóm chức danh khác, mức chi thù lao bằng 0,8 lần mức chi của chủ nhiệm nhiệm vụ và tối đa không vượt hệ số lao động khoa học của các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN.

2. Chi thù lao tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học

a) Người chủ trì hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 2.000.000 đồng/buổi;

b) Thư ký hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 700.000 đồng/buổi;

c) Báo cáo viên trình bày tại hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 5.000.000 đồng/báo cáo;

d) Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại hội thảo khoa học: 3.000.000 đồng/báo cáo;

đ) Thành viên tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 300.000 đồng/thành viên/buổi.

3. Chi tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Mức chi bằng 50% mức chi cho hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

4. Chi cho tổ chức chủ trì để thực hiện công tác quản lý chung nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Kinh phí quản lý chung nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bằng 5% tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/nhiệm vụ.

Điều 4. Quy định mức hỗ trợ tư vấn xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP)

1. Đối với TCVN được xây dựng trên cơ sở hài hòa tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực:

- a) Hỗ trợ mức 60 triệu đồng/01TCVN có độ dày dưới 50 trang;
- b) Đối với độ dày từ 50 trang trở lên thì mức hỗ trợ thêm được xác định như sau: đối với TCVN có độ dày dưới 500 trang thì cứ mỗi 100 trang tiếp theo được hỗ trợ thêm 20 triệu đồng;
- c) Đối với TCVN có độ dày trên 500 trang thì cứ mỗi 100 trang tiếp theo được hỗ trợ thêm 15 triệu đồng.

2. Đối với TCVN, QCVN, QCĐP được xây dựng mới, mức hỗ trợ được xác định theo khối lượng công việc thực tế phát sinh; tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi tiêu do Nhà nước quy định và báo giá của nhà cung cấp đối với hạng mục thuê ngoài. Riêng với hạng mục xây dựng dự thảo TCVN, QCVN, QCĐP được xác định bằng 40% mức hỗ trợ đối với TCVN được xây dựng trên cơ sở hài hòa tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực.

Điều 5. Quy định mức chi một số hoạt động hỗ trợ đối với doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- 1. Hỗ trợ 20 triệu đồng/năm đối với chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.
- 2. Hỗ trợ 05 triệu đồng/tháng đối với chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung. Thời gian hỗ trợ tối đa là 03 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng.
- 3. Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện: Mức hỗ trợ 10 triệu đồng/01 đơn vị tham gia.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

- 1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định hiện hành.
- 2. Kinh phí của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đối ứng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- 3. Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng theo các quy định tại thời điểm phê duyệt nhiệm vụ cho đến khi kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ thì áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15./.